ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
*

Số 82-KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuy Phước Bắc, ngày 06 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 09/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn xã Tuy Phước Bắc

---

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 09/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

- Việc ban hành Kế hoạch của Đảng ủy xã nhằm thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 09/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai *(Nghị quyết số 79-NQ/TW)*, Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 79-NQ/TW.

- Bảo đảm hiện thực hóa mục tiêu nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước.

- Xác định các nhiệm vụ cụ thể, khả thi, phân công cụ thể trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, phòng ban liên quan gắn với tiến độ thực hiện cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả những quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế nhà nước.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 50-KH/TU đề ra, các cơ quan, đơn vị, phòng ban có liên quan cần tổ chức triển khai các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Nhiệm vụ chung

a) Các cơ quan, đơn vị, phòng ban

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về quan điểm, chủ trương của Đảng đối với phát triển kinh tế nhà nước;

đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để kịp thời xử lý, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế đối với kinh tế nhà nước; đồng thời, phân định rõ chức năng sở hữu, chức năng quản lý kinh tế, chức năng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận với chức năng kinh doanh đối với các tổ chức kinh tế nhà nước; tham gia góp ý xây dựng và triển khai cơ chế chính sách theo lĩnh vực chuyên ngành khi có yêu cầu, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian, chi phí tuân thủ, giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp; phân quyền; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút và trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Lồng ghép Chương trình, Kế hoạch hành động phát triển kinh tế nhà nước trong Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động liên quan.

- Thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường trong khai thác và sử dụng nguồn lực quốc gia.

- Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia để kịp thời giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực nhà nước, làm căn cứ cho phân bổ và điều tiết nguồn lực.

- Phối hợp trong kiểm tra, thanh tra; tránh chồng chéo, trùng lặp, ảnh hưởng tới hoạt động của các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước.

- Bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong các trường hợp không có yếu tố tham nhũng, vụ lợi.

- Tăng cường hoạt động đối thoại; tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

- Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW và vai trò của kinh tế nhà nước theo hướng đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng. Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế nhà nước trên đài phát thanh, trên các mạng xã hội, trang thông tin điện tử.

b) Công an xã

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia; trong đó, dữ liệu về nguồn lực kinh tế nhà nước được chuẩn hóa, quản lý thống nhất, cập nhật thường xuyên, bảo đảm tính liên thông, tích hợp, chia sẻ, an toàn, anh ninh thông tin, dữ liệu. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

- Tập trung xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý tài chính, tài sản nhà nước, đất đai, tài nguyên khoáng sản, đầu tư công… bảo đảm tính thượng tôn pháp luật, răn đe, phòng ngừa; kiên quyết thu hồi triệt để tài sản, kinh phí của nhà nước bị thất thoát, chiếm đoạt hoặc sử dụng sai mục đích.

c) Phòng Văn hoá – xã hội xã

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; cung cấp thông tin về kinh tế nhà nước khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động thông tin, tuyên truyền; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực; cung cấp hoặc đăng tải thông tin sai lệch, không chính xác gây ảnh hưởng đến cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Giao Phòng kinh tế thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Đối với đất đai và tài nguyên

- Hoàn thiện việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên địa bàn xã, kết nối, chia sẻ liên thông với các hệ thống dữ liệu trên toàn quốc; rà soát chính xác các loại đất để có phương án điều chỉnh quy hoạch phù hợp trên cơ sở bảo đảm an ninh lương thực quốc gia kết hợp nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp và dịch vụ, đô thị; thúc đẩy việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế và có tầm nhìn dài hạn.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ, phát triển đô thị, nhà ở xã hội; làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền và cương quyết thu hồi đất bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, lãng phí.

- Thực hiện hiện đại hóa quản trị nhằm điều hòa, phân phối, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả, công bằng, hợp lý giữa các đối tượng sử dụng, ngành kinh tế, bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh lương thực và an ninh năng lượng. Áp dụng công cụ kinh tế, tài chính để tạo cơ chế hạch toán và chia sẻ lợi ích trong quản lý, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, công bằng, bền vững, nâng cao giá trị của tài nguyên nước.

- Đẩy mạnh điều tra, thăm dò, thống kê đầy đủ các nguồn tài nguyên, khoáng sản để thống nhất quản lý, sử dụng có hiệu quả.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch điều tra cơ bản; xây dựng hệ thống dữ liệu các loại tài nguyên khu vực biển, đảo; xây dựng và triển khai kế hoạch khai thác, sử

dụng hiệu quả tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế kết hợp bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền đất nước.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

- Rà soát, thực hiện chính sách về quản lý, sử dụng và khai thác các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng với tầm nhìn dài hạn, đồng bộ, hiện đại, vượt trước, đón đầu xu thế phát triển và dịch chuyển của các ngành kinh tế trong khu vực và trên thế giới, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và thích ứng biến đổi khí hậu, gia tăng khả năng ứng phó các hình thái thời tiết cực đoan. Bảo đảm quy hoạch đồng bộ, liên kết, đa ngành, đa mục tiêu nhằm khai thác hiệu quả và tận dụng tối đa chức năng của các loại hình kết cấu hạ tầng. Khuyến khích mở rộng việc áp dụng các hình thức đầu tư theo phương thức công - tư như "đầu tư công - quản trị tư", "đầu tư tư - sử dụng công" và các hình thức hợp tác công tư khác để xây dựng và quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả nhất các công trình kết cấu hạ tầng.

- Tập trung huy động, ưu tiên các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, nhất là giao thông kết nối giữa các vùng, các địa phương, khu vực biên giới trong xã. Tập trung phát triển hạ tầng, hạ tầng số, công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình thủy lợi theo hướng đa mục tiêu; hạ tầng phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đối khí hậu; các dự án cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Đối với ngân sách nhà nước

- Tham mưu cấp thẩm quyền triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm tập trung, tránh dàn trải, manh mún.

- Tham mưu cấp thẩm quyền triển khai đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho ngân sách. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin về nợ công; xây dựng kế hoạch vốn, trả nợ công trung hạn; bố trí nguồn trả nợ hằng năm đầy đủ, đúng hạn.

d) Đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã

- UBND xã tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 29/01/2026 về việc triển khai thực hiện hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp, phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu theo Kế hoạch tỉnh giao từ 18-19 hộ.

- Thực hiện tốt Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 ngày 29/01/2026 về việc thành lập Tổ công tác thực hiện hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp, phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu theo Kế hoạch tỉnh giao từ 18-19 hộ. Kế hoạch số 77/KH- UBND ngày 20/03/2026 của UBND xã về Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của Pháp luật về đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh và hợp tác xã trên địa bàn xã.

- UBND xã phối hợp với Thuế Cơ sở 2 thường xuyên rà soát, thống kê số hộ kinh doanh trên địa bàn xã; nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của 605 hộ kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để hộ kinh doanh, Hợp tác xã trên địa bàn hoạt động hiểu quả, mang lại giá trị cao cho địa phương.

- Đảm bảo 100% hộ kinh doanh có nhu cầu chuyển đổi được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các thông tin về chủ trương, chính sách hỗ trợ; được hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục chuyển đổi đúng quy định, thuận lợi, tiết kiệm thời gian và chi phí.

2.2. Giao các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã

+ Thực hiện phân loại theo mức độ tự chủ và tính chất nhiệm vụ; đẩy mạnh cơ chế tự chủ tài chính, tiến tới tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của pháp luật.

+ Khẩn trương rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

+ Triển khai ứng dụng công nghệ số để người dân trực tiếp đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ hài lòng đối với các dịch vụ sự nghiệp công.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung Kế hoạch này, nhiệm vụ trọng tâm và định hướng theo ngành, lĩnh vực có liên quan, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hàng tháng, hàng quý và cả năm, UBND xã, các đơn vị có trách nhiệm báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy *(qua Văn phòng Đảng ủy tổng hợp)* để theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn nhiệm vụ về phát triển kinh tế nhà nước trong năm 2026. Đồng thời, các đơn vị cần chủ động bám sát tình hình triển khai thực hiện, thường xuyên nắm bắt khó khăn, vướng mắc phát sinh để xử lý hoặc tham mưu Đảng ủy kịp thời chỉ đạo giải quyết.

- Giao UBND xã tổ chức các hội nghị chuyên đề, các buổi làm việc kiểm tra thực tế tại các cơ quan, đơn vị, các thôn để kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện. Duy trì việc họp giao ban, họp định kỳ hàng tháng, quý nhằm đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện; từ đó đưa ra các biện pháp cụ thể, kịp thời điều chỉnh để đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước năm 2026. Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế nhà nước năm 2026 trên địa bàn; định kỳ báo cáo, tham mưu Đảng ủy chỉ đạo, điều hành đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Thủ trưởng các cơ quan, các đơn vị liên quan tổ chức phổ biến nội dung Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; đồng thời triển khai sâu rộng đến các thôn. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã nắm bắt, đồng thuận và tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Giao Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, đoàn kết, nỗ lực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ về phát triển kinh tế nhà nước năm 2026 theo Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã và Kế hoạch điều hành của UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 09/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn xã Tuy Phước Bắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo),
- TT. HĐND xã, LĐ UBND xã,
- MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các phòng trực thuộc UBND xã,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Lưu: VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI

Huỳnh Thị Thanh Thảo